TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2025/DS-PT
Ngày 24 tháng 02 năm 2025
V/v: "Tranh chấp về thừa kế tài sản và hủy quyết định cá biệt"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Công

Ông Ngô Mạnh Cường

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Châu Loan - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Bà Lê Nguyệt Hà - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 18 và ngày 24 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 735/2024/TLPT-DS ngày 09 tháng 10 năm 2024 về vụ án *"Tranh chấp về thừa kế tài sản và hủy quyết định cá biệt"*.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 346/2024/DS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 46/2025/QĐ-PT ngày 03 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trương Mỹ K, sinh năm 1972 (vắng mặt);

Địa chỉ thường trú: Số 381/6 đường Hòa Hảo, Phường 5, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số 36D đường Lý Chiêu Hoàng, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1964 (có mặt);

Địa chỉ: Số 28 đường số 76, Khu dân cư Bình Phú, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. (theo Giấy ủy quyền số công chứng 015467, quyển số

04TP/CC-SCC/HĐGD ngày 31/10/2017 lập tại Văn phòng Công chứng Gia Định)

- *Bị đơn:* Ông Nhâm Quốc C (Ngụy Tử T), sinh năm 1942 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 332 đường Tân Hòa Đông, khu phố 12, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Phan Thanh H, sinh năm 1967 (có mặt);

Địa chỉ: Số 16 Ngô Quyền, Phường 6, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. *(theo Giấy ủy quyền số công chứng 014453, quyển số 15TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/11/2017 lập tại Văn phòng Công chứng Thịnh Vượng).*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nhâm Huệ N, sinh năm 1961 (có mặt);

2. Bà Nhâm Nhuận N1, sinh năm 1963 (vắng mặt);

3. Bà Trương Lê C1, sinh năm 1965 (có mặt);

4. Bà Trương Quế A, sinh năm 1968 (có mặt);

Cùng địa chỉ: Số 36D đường Lý Chiêu Hàng, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà Nhi, bà Nhuận Chi, bà Lê C1, bà Quế A: Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1964 (có mặt);

Địa chỉ: Số 28 đường số 76, Khu dân cư Bình Phú, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy ủy quyền số công chứng 016987, quyển số 04TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/11/2017 lập tại Văn phòng Công chứng Gia Định).

5. Bà Huỳnh Thị Lệ T1, sinh năm 1956 (vắng mặt);

6. Ông Nhâm Gia B, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Người đại diện hợp pháp của bà Trân và ông Bửu: Ông Phan Thanh H, sinh năm 1967 (theo Giấy ủy quyền số công chứng 014452, quyển số 15TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/11/2017 lập tại Văn phòng Công chứng Thịnh Vượng) (có mặt);

7. Bà Trần Thùy Ch, sinh năm 1989 (vắng mặt);

8. Trẻ Nhâm Gia H1 (vắng mặt);

Người đại diện hợp pháp của trẻ Huy: Ông Nhâm Gia B, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Số 10/10 đường Bình Đông, Phường 15, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Bà Lưu Nguyệt H2, sinh năm 1962 (có mặt);

Địa chỉ: Số 55/10/1A đường Nguyễn Quý Yêm, phường An Lạc, quận Bình

Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Bà Lưu Nguyệt N2, sinh năm 1964 (có mặt);

Địa chỉ: 213B Minh Phụng, Phường 9, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

11. Ông Lưu Thiếu H2, sinh năm 1966 (có mặt);

Địa chỉ: Số 55/10 đường Nguyễn Quý Yêm, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

12. Ông Lưu Thiếu Q, sinh năm 1968 (vắng mặt);

13. Ông Lưu Thiếu Th, sinh năm 1972 (vắng mặt lúc tuyên án);

Cùng địa chỉ: Số 5 Tân Hòa Đông, Phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

14. Ông Lê Minh T2, sinh năm 2003 (vắng mặt);

15. Ông Nguyễn Thanh H3, sinh năm 2003 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ liên hệ: Số 10/10 đường Bến Bình Đông, Phường 15, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

16. Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 4 đường Dương Quang Đông, Phường 5, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lưu Quang Huy Q1 – Chức vụ: Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường Quận A (theo Giấy ủy quyền số 1243/UBND-TNMT ngày 02/6/2023 của Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn là bà Trương Mỹ K; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nhâm Huệ N, bà Nhâm Nhuận N1, bà Trương Lê C1, bà Trương Quế A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong đơn khởi kiện ngày 05/9/2017, đơn xác định lại yêu cầu khởi kiện ngày 26/5/2020 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trương Mỹ K do ông Nguyễn Hoàng H là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Nhà đất tọa lạc tại số 10/10 Bến Bình Đông, Phường 15, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây viết tắt là "Nhà đất 10/10 Bến Bình Đông") có nguồn gốc của ông bà nội của nguyên đơn là cụ Nhâm T3 và cụ Lương T4 tạo lập. Cụ Nhâm T3 và cụ Lương T4 có 03 người con gồm:

- Ông Nhâm C2 (chết năm 2006). Ông C2 có vợ là bà Trương Tế M (chết năm 2012) và 05 người con là bà Trương Mỹ K, bà Nhâm Huệ N, bà Nhâm Nhuận N1, bà Trương Lê C1, bà Trương Quế A;

- Bà Lương Tô Muội (chết năm 1975). Bà Muội có chồng nhưng nguyên đơn không biết họ tên, chỉ biết rằng chồng bà Muội đã chết. Bà Muội có 05 người con gồm: Bà Lưu Nguyệt H2, bà Lưu Nguyệt N2, ông Lưu Thiếu H2, ông Lưu Thiếu Q, ông Lưu Thiếu Th;

- Ông Nhâm Quốc C, sinh năm 1942.

Năm 1987, cụ Nhâm T3 chết. Năm 1988, cụ Lương T4 làm thủ tục khai nhận di sản thừa kế căn nhà trên và được Ủy ban nhân dân Quận A cấp Giấy phép mua bán, chuyển dịch nhà cửa số 58/GP.UB ngày 19/4/1988 và cụ Lương T4 đã nộp lệ phí theo Tờ khai chuyển dịch tài sản nộp thuế trước bạ ngày 12/5/1988. Trong Tờ khai chuyển dịch tài sản nộp lệ phí trước bạ này ghi những người thừa kế của ông Nhâm T3 gồm: Cha Nhâm Kim Tương (chết năm 1836); Mẹ Lý Phụng (chết năm 1839); Vợ Lương T4; Con: Nhâm C2, Lương Tô Muội (chết năm 1975), Nhâm Quốc C. Như vậy, bà Lương Tô Muội chết trước cụ Nhâm T3. Lẽ ra khi khai nhận di sản phải đưa 05 người con của bà Muội vào quá trình làm thủ tục nhưng trong Tờ khai chuyển dịch tài sản nộp thuế trước bạ ngày 12/5/1988 lại không có là không đúng với quy định của pháp luật. Chính việc sai sót này dẫn đến việc cụ Lương T4 làm ủy quyền sở hữu cho ông Nhâm Quốc C và đã được Ủy ban nhân dân Quận A cấp Giấy phép mua bán, chuyển dịch nhà cửa số 17/GPUB ngày 05/7/1988, nộp thuế trước bạ theo Tờ khai chuyển dịch tài sản nộp lệ phí trước bạ ngày 01/8/1988 là không đúng.

Năm 2003, ông Nhâm Quốc C và vợ là bà Huỳnh Thị Lệ T1 được Ủy ban nhân dân Quận A cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 05227/2003 ngày 20/11/2003 đối với Nhà đất 10/10 Bến Bình Đông, Phường 15, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh và sau đó căn nhà này lại được Ủy ban nhân dân Quận A cấp cho ông Nhâm Gia B (là con của ông Cường, bà Trân) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số B0476116, số vào sổ cấp GCN: CH 02756 ngày 24/6/2013 là không đúng quy định pháp luật.

Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Tuyên hủy Giấy phép mua bán, chuyển dịch nhà cửa số 17/GP.UB ngày 05/7/1988.

- Tuyên hủy Giấy Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở theo hồ sơ gốc số 05227/2003 ngày 20/11/2003 đã cấp cho ông Nhâm Quốc C và bà Huỳnh Thị Lệ T1.

- Tuyên hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số B0476116, số vào sổ cấp GCN: CH 02756 ngày 24/6/2013 do Ủy ban nhân dân Quận A cấp cho ông Nhâm Gia B.

- Công nhận nhà đất số 10/10 Bến Bình Đông, Phường 15, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh với diện tích 160m^2 vẫn là di sản thừa kế của cụ Nhâm T3 và cụ Lương T4 chết để lại.

- Công nhận bà Trương Mỹ K, bà Nhâm Huệ N, bà Nhâm Nhuận N1, bà Trương Lê C1, bà Trương Quế A, bà Lưu Nguyệt H2, bà Lưu Nguyệt N2, ông Lưu Thiếu H2, ông Lưu Thiếu Q, ông Lưu Thiếu Th và ông Nhâm Quốc C là các đồng thừa kế di sản do cụ Nhâm T3 và cụ Lương T4 chết để lại và phân chia di sản thừa kế trên cho các đồng thừa kế theo đúng quy định của pháp luật. Theo đó, phần của nguyên đơn được hưởng có giá trị bằng 1/15 trị giá nhà đất nêu trên, tạm tính là 300.000.000 đồng. Quá trình giải quyết, bà Trương Mỹ K xác định phần bà Kim được hưởng là 499.906.933 đồng.

Theo Chứng thư thẩm định giá số 57/06/07/2022/TĐG-BĐS ngày 06/7/2022 của Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ và Tư vấn Hồng Đức thì giá trị nhà đất tranh chấp tại thời điểm tháng 07/2022 là 7.498.604.000 đồng. Nguyên đơn đồng ý với kết quả thẩm định này và không có ý kiến gì khác.

Bị đơn ông Nhâm Quốc C có ông Phan Thanh H là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn về nguồn gốc nhà và đất tranh chấp cũng như hàng thừa kế của cụ Nhâm T3 và cụ Lương T4. Tuy nhiên, sau khi cụ Nhâm T3 chết, ông Nhâm C2 và ông Nhâm Quốc C đã đồng ý ưng thuận cho cụ Lương T4 được quyền thừa kế Nhà đất 10/10 Bến Bình Đông theo Tờ đồng ý ưng thuận được quyền thừa kế lập ngày 13/10/1987 có xác nhận của Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận A. Căn nhà của cụ Nhâm T3 và cụ Lương T4 có diện tích là 50m^2. Sau khi mua lại căn nhà này từ cụ Lương T4, ông Cường đã mua thêm đất của họ hàng xung quanh và xây dựng lại nhà như hiện nay. Việc mua bán chỉ bằng miệng mà không lập bất cứ văn bản nào nên không có chứng cứ cung cấp cho Tòa án.

Đối với yêu cầu của nguyên đơn, bị đơn có ý kiến như sau: Về việc khai nhận di sản thừa kế của cụ Lương T4 vào năm 1988 không đưa 05 người con của bà Lương Tô Muội vào hàng thừa kế do lúc đó gia đình không am hiểu pháp luật và cũng không được hướng dẫn. Trong trường hợp các con của bà Lương Tô Muội có yêu cầu xin chia thừa kế thì bị đơn sẵn sàng giao lại kỷ phần thừa kế cho những người thừa kế thế vị của bà Muội theo quy định của pháp luật. Riêng yêu cầu phân chia thừa kế của nguyên đơn bị đơn không đồng ý vì ông Nhâm C2 đã làm văn tự tặng cho quyền thừa kế cho cụ Lương T4 nên các con của ông C2 không được quyền yêu cầu chia thừa kế nữa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nhâm Huệ N, bà Nhâm Nhuận N1,

bà Trương Lê C1 và bà Trương Quế A có ông Nguyễn Hoàng H là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Các bà có đơn yêu cầu độc lập với nội dung thống nhất yêu cầu khởi kiện của bà Trương Mỹ K. Các bà yêu cầu phân chia di sản thừa kế theo pháp luật, cụ thể phần của bà Nhâm Huệ N, bà Nhâm Nhuận N1, bà Trương Lê C1 và bà Trương Quế A mỗi người được thừa kế bằng 1/15 giá trị Nhà đất 10/10 Bến Bình Đông tương đương 499.906.933 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm bà Huỳnh Thị Lệ T1 và ông Nhâm Gia B do ông Phan Thanh H làm đại diện theo ủy quyền và bà Trần Thủy Chinh thống nhất với ý kiến của ông Nhâm Quốc C.

Tại Bản tự khai đề ngày 08/12/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Minh T2, ông Nguyễn Thanh H3 trình bày:

Các ông đang ở thuê tại nhà 10/10 Bến Bình Đông để đi học, thời gian thuê ngắn hạn và không làm hợp đồng thuê nhà. Các ông không liên quan gì đến vụ án này và xin vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng.

Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh có người đại diện theo ủy quyền là ông Lưu Quang Huy Q1 trình bày:

Ủy ban nhân dân Quận A đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật trong việc cấp giấy chứng nhận cho cụ Lương T4, ông Nhâm Quốc C, ông Nhâm Gia B. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Ủy ban nhân dân Quận A không có ý kiến và không có yêu cầu gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Lưu Nguyệt H2, bà Lưu Nguyệt N2, ông Lưu Thiếu H2, ông Lưu Thiếu Q, ông Lưu Thiếu Th: Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như quyết định đưa vụ án ra xét xử cho các ông bà nêu trên nhưng tất cả đều không có mặt tại Tòa án để có ý kiến hoặc nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa.

Riêng ông Lưu Thiếu H2 thì tại phiên tòa ngày 01/02/2024 có mặt và đưa ra yêu cầu đề nghị ông Nhâm Quốc C phải thanh toán lại cho các chị em của ông Hoa kỷ phần thừa kế mà bà Lương Tô Muội được hưởng từ cụ Nhâm T3 là 800.000.000 (tám trăm triệu) đồng. Cùng ngày, ông Lưu Thiếu H2 đã nộp đơn yêu cầu độc lập. Tòa án đã thực hiện việc tống đạt Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí số 1531/TB-TA ngày 02/02/2024 cho ông Lưu Thiếu H2 nhưng ông Hoa không thực hiện đóng

tiền theo thông báo.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 346/2024/DS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn bà Trương Mỹ K và yêu cầu độc lập của bà Nhâm Huệ N, bà Nhâm Nhuận N1, bà Trương Lê C1, bà Trương Quế A như sau:

- Tuyên hủy Giấy phép mua bán, chuyển dịch nhà cửa số 17/GPUB ngày 05/7/1988 do Ủy ban nhân dân Quận A cấp cho cụ Lương T4.

- Tuyên hủy Giấy Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở theo hồ sơ gốc số 05227/2003 ngày 20/11/2003 đã cấp cho ông Nhâm Quốc C và bà Huỳnh Thị Lệ T1.

- Tuyên hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số B0476116, số vào sổ cấp GCN: CH 02756 ngày 24/6/2013 do Ủy ban nhân dân Quận A cấp cho ông Nhâm Gia B.

- Công nhận nhà đất số 10/10 Bến Bình Đông, Phường 15, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh với diện tích 160m^2 vẫn là di sản thừa kế do cụ Nhâm T3 và cụ Lương T4.

- Công nhận bà Trương Mỹ K, bà Nhâm Huệ N, bà Nhâm Nhuận N1, bà Trương Lê C1 và bà Trương Quế A mỗi người được hưởng thừa kế bằng 1/15 giá trị Nhà đất 10/10 Bến Bình Đông tương đương 499.906.933 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí dân sự sơ thẩm và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Cùng ngày 17/6/2024, nguyên đơn là bà Trương Mỹ K; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nhâm Huệ N, bà Nhâm Nhuận N1, bà Trương Lê C1 và bà Trương Quế A kháng cáo đề nghị sửa toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Ông Nguyễn Hoàng H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm bà Nhâm Huệ N, bà Nhâm Nhuận N1, bà Trương Lê C1 và bà Trương Quế A thống nhất trình bày:

Văn bản ủy quyền ngày 25/5/1988 và Giấy phép mua bán, chuyển dịch nhà cửa số 17/GP.UB do Ủy ban nhân dân Quận A cấp ngày 05/7/1998 thể hiện nội dung cụ Lương T4 đã tặng cho quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho ông Nhâm Quốc C. Tuy nhiên, tại Tờ khai chuyển dịch tài sản nộp lệ phí trước bạ ngày 12/5/1988, cụ T4 chỉ kê khai 03 người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của cụ là ông Nhâm C2, ông Nhâm Quốc C, bà Lương Tô Muội (đã chết năm 1975) mà bỏ sót 05 người thuộc hàng thừa kế thế vị của bà Muội. Vì vậy giao dịch giữa cụ T4 và ông Cường là không đúng quy định pháp luật.

Tại Văn tự ủy quyền ngày 18/5/1988, mặc dù tiền thân là Văn tự mua bán nhưng cụ T4 đã tự gạch đi và sửa thành Văn tự ủy quyền với mục đích chỉ ủy

quyền cho ông Cường được thay mặt cụ trông coi căn nhà đất nêu trên chứ không có giao dịch mua bán. Do đó, Ủy ban nhân dân Quận A cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở cho ông Cường là không có cơ sở.

Tại tờ đăng ký nhà đất năm 1999, ông Cường và bà Huỳnh Thị Lệ T1 đã kê khai tự xây cất từ năm 1920. Điều này không phù hợp thực tế vì thời điểm đó ông Cường mới 12 tuổi, chưa đủ điều kiện để sở hữu tài sản mà tài sản này thuộc quyền sử dụng/quyền sở hữu của cụ Nhâm T3 và cụ Lương T4. Những người con của ông Nhâm C2 cũng không biết việc ông Cường chuyển giao tài sản này cho ông Nhâm Gia B. Trong Biên bản hoà giải tại Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận A ngày 11/7/2013 (bút lục 288) thể hiện ông Nhâm Quốc C và ông Nhâm Gia B đều thừa nhận tài sản này là của ông bà nội và chưa được chia thừa kế theo quy định pháp luật. Hiện nay, 03 người con của ông Nhâm C2 là bà Nhâm Huệ N, bà Nhâm Nhuận N1 và bà Trương Lê C1 không có nhà ở, phải đi thuê nhà ở bên ngoài.

Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn là bà Trương Mỹ K, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nhâm Huệ N, bà Nhâm Nhuận N1, bà Trương Lê C1, bà Trương Quế A, sửa bản án sơ thẩm.

Ông Phan Thanh Hoà là người đại diện hợp pháp của bị đơn Nhâm Quốc C và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nhâm Gia B, bà Huỳnh Thị Lệ T1 trình bày:

Bị đơn ông Nhâm Quốc C đồng ý chia thừa kế đối với phần di sản do cụ Nhâm T3 và cụ Lương T4 để lại nếu những người thừa kế thế vị của bà Lương Tô Muội có yêu cầu. Tuy nhiên tại giai đoạn sơ thẩm, Toà án đã triệu tập những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến để tiến hành làm việc nhưng không ai có ý kiến gì về vấn đề này nên thời hiệu chia thừa kế đã hết theo quy định pháp luật.

Tại Biên bản hoà giải tại Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận A, ông Cường đã đồng ý về việc chia di sản thừa kế nhưng nguyên đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đưa ra yêu cầu vượt quá khả năng của bị đơn. Do đó, bị đơn không đồng ý với kháng cáo của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lưu Thiếu H2 trình bày: Ông có yêu cầu độc lập nhưng do không có kiến thức về pháp luật và điều kiện kinh tế nên ông đã không đóng tiền tạm ứng án phí. Sau khi xét xử sơ thẩm, ông không có yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Theo nội dung tại Văn tự ủy quyền ngày 18/5/1988, cụ Lương T4 đã chuyển nhượng nhà đất tọa lạc tại số 10/10 Bến Bình Đông, Phường

15, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cho ông Nhâm Quốc C. Trên cơ sở đó, ông Cường được Ủy ban nhân dân Quận A cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quá trình chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, bị đơn đã được cấp giấy chứng nhận là đúng quy định. Nguyên đơn Trương Mỹ K, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nhâm Huệ N, bà Nhâm Nhuận N1, bà Truơng Lê C1, bà Trương Quế A kháng cáo cho rằng nhà đất nêu trên là di sản của cụ T4 và yêu cầu chia thừa kế là không có cơ sở. Tại phiên toà phúc thẩm, các đương sự có yêu cầu kháng cáo không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ mới. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của những đương sự trên, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Ông Lưu Thiếu Q, ông Lê Minh T2, ông Nguyễn Thanh H3 và Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt; bà Trần Thùy Ch có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

[1.2] Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 19/01/2024 và 01/02/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lưu Thiếu H2 (người thừa kế của bà Lương Tô Muội) có trình bày yêu cầu bị đơn ông Nhâm Quốc C thanh toán kỷ phần thừa kế mà bà Muội được hưởng từ cụ Nhâm T3. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định tạm dừng phiên tòa và làm thủ tục để thụ lý yêu cầu độc lập của ông Hoa, nhưng hết thời hạn nộp tiền tạm ứng án phí, ông Hoa không cung cấp cho Tòa án biên lai thu tiền tạm ứng án phí. Căn cứ quy định tại Điều 195, 201, 202 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án cấp sơ thẩm xác định ông Hoa không có yêu cầu độc lập là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Cụ Nhâm T3 (chết năm 1987) và cụ Lương T4 (chết năm 1995) có 03 người con, gồm:

- Ông Nhâm C2 (chết năm 2006). Ông C2 có vợ là bà Trương Tế M (chết năm 2012) và 05 người con là bà Trương Mỹ K, bà Nhâm Huệ N, bà Nhâm Nhuận N1, bà Trương Lê C1, bà Trương Quế A;

- Bà Lương Tô Muội (chết năm 1975). Bà Muội có chồng nhưng nguyên đơn không biết họ tên, chỉ biết rằng chồng bà Muội đã chết. Bà Muội có 05 người con gồm: Bà Lưu Nguyệt H2, bà Lưu Nguyệt N2, ông Lưu Thiếu H2, ông Lưu Thiếu Q, ông Lưu Thiếu Th;

- Ông Nhâm Quốc C, sinh năm 1942.

Cha mẹ của cụ Nhâm T3 và cụ Lương T4 đều đã chết. Căn cứ Điều 651 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì hàng thừa kế thứ nhất của cụ Thao và cụ T4 là ông Nhâm C2, ông Nhâm Quốc C và bà Lương Tô Muội (do bà Muội chết trước cụ Thao và cụ T4, nên các con bà Muội được thừa kế thế vị).

[2.2] Căn cứ tờ khai danh dự do cụ Lương T4 viết và ký tên đề ngày 03/10/1987; Văn bản gửi Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận A và Phòng xây dựng Quận A đề ngày 13/10/1987 có chữ ký của ông Nhâm C2 và ông Nhâm Quốc C; Đơn xin thừa kế ngày 13/10/1987 của cụ Lương T4; Đơn gửi Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận A ngày 29/3/1988 của cụ Lương T4; Giấy phép mua bán chuyển dịch nhà cửa số 58/GP.UB ngày 19/4/1988 do Ủy ban nhân dân Quận A cấp thì Nhà đất 10/10 Bến Bình Đông, Phường 15, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc sở hữu của cụ Nhâm T3 và cụ Lương T4.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn cho rằng căn nhà của cụ Nhâm T3 và cụ Lương T4 chỉ có diện tích là 50m^2. Hiện tại nhà và đất tranh chấp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số bìa BO 476116, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CHO2756 ngày 24/6/2013 do Ủy ban nhân dân Quận A cấp có diện tích 169m^2 lớn hơn so với trước là do ông Cường mua của họ hàng xung quanh, nhưng bị đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh. Trong khi đó, theo Tờ đăng ký nhà - đất năm 1999 do bà Huỳnh Thị Lệ T1 (vợ của ông Nhâm Quốc C) kê khai thì diện tích toàn bộ khuôn viên Nhà đất 10/10 Bến Bình Đông là 152m^2, diện tích xây dựng là 82m^2, nguồn gốc nhà tự xây trên ao trũng từ năm 1920. Mặt khác, theo kết quả xác minh mà Tòa án thu thập được thì ranh giới Nhà đất 10/10 Bến Bình Đông từ trước tới giờ không thay đổi và số nhà 10/6 Bến Bình Đông rồi tiếp đến là 10/10 Bến Bình Đông mà không có số nhà 10/8 Bến Bình Đông. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định toàn bộ Nhà đất 10/10 Bến Bình Đông có diện tích 152m^2 (hiện nay là 169m^2) là thuộc di sản của cụ Nhâm T3 và cụ Lương T4 là có căn cứ.

[2.3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc hủy các giấy tờ liên quan đến việc công nhận quyền sở hữu nhà đất số 10/10 Bến Bình Đông cho bị đơn và chia di sản thừa kế đối với nhà, đất trên:

Năm 1987 cụ Nhâm T3 chết không để lại di chúc. Ngày 13/10/1987 cụ Lương T4 làm đơn gửi Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận A và Phòng Xây dựng Quận A xin được quyền thừa kế căn nhà 10/10 Bến Bình Đông. Cùng ngày 13/10/1987, ông Nhâm C2 và ông Nhâm Quốc C đã làm văn bản đồng ý ưng thuận cho mẹ là cụ Lương T4 được quyền thừa kế căn nhà nêu trên (văn bản này có xác nhận của Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận A). Theo Đơn gửi Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận A của cụ Lương T4 đề ngày 29/3/1988 và Tờ khai chuyển dịch tài sản nộp lệ phí trước bạ do cụ Lương T4 kê khai được cơ quan thuế kiểm tra ngày 12/5/1988, thì cụ Lương T4 trình bày bà Lương Tô Muội đã chết vào năm 1975 nhưng cụ Lương T4 đã không kê khai người thừa kế của bà Muội. Tuy việc kê khai của cụ Lương T4 là có thiếu người thừa kế, nhưng

không ảnh hưởng đến quyền thừa kế của ông Nhâm C2, vì phần di sản thừa kế mà ông Nhâm C2 được hưởng của cụ Nhâm T3 đã được ông C2 tặng cho cụ Lương T4, nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có căn cứ để chấp nhận.

[2.4] Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (người thừa kế của ông C2):

Theo nội dung nhận định ở mục [2.3] thì việc cụ T4 làm thủ tục kê khai di sản thừa kế của cụ Thao nhưng kê khai thiếu bà Muội chỉ ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của những người thừa kế của bà Muội, không ảnh hưởng đến quyền lợi của ông C2 (do ông C2 đã làm văn bản đồng ý ưng thuận ngày 13/10/1987). Trong suốt quá trình cụ Lương T4 khai nhận di sản thừa kế năm 1987, sau đó chuyển quyền sở hữu nhà, đất cho ông Nhâm Quốc C; ông Cường đã quản lý, sử dụng tài sản, đăng ký kê khai được công nhận quyền sở hữu và tặng cho nhà đất số 10/10 Bến Bình Đông cho ông Nhâm Gia B (con ông Cường) thì các con của bà Lương Tô Muội không có bất cứ tranh chấp hay khiếu nại. Khi giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật. Bị đơn cũng trình bày đồng ý giao lại kỷ phần thừa kế mà bà Muội được hưởng cho các đồng thừa kế của bà Muội khi có yêu cầu. Tại thời điểm xét xử sơ thẩm, những người thừa kế của bà Muội không có tranh chấp, không có yêu cầu đối với kỷ phần thừa kế của bà Muội. Sau khi xét xử sơ thẩm, các con của bà Muội cũng không có kháng cáo đối với bản án sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo này của phía nguyên đơn.

Theo Văn tự ủy quyền ngày 18/5/1988 được ký giữa cụ Lương T4 và ông Nhâm Quốc C thể hiện cụ Lương T4 bán nhà cho ông Nhâm Quốc C. Trên cơ sở văn tự này cùng với đề nghị của Trưởng ban xây dựng nhà đất và công trình công cộng Quận A, Ủy ban nhân dân Quận A đã cấp Giấy phép mua bán, chuyển dịch nhà cửa số 17/GPUB ngày 05/7/1988 cho phép ông Nhâm Quốc C là sở hữu chủ Nhà đất 10/10 Bến Bình Đông. Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân Quận A cũng xác định là do có sự thỏa thuận của cụ Lương T4 và ông Nhâm Quốc C nên Ủy ban nhân dân Quận A đã cấp Giấy phép mua bán, chuyển dịch nhà cửa cho ông Nhâm Quốc C. Ngày 26/7/2003 ông Cường có đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đối với nhà đất số 10/10 Bến Bình Đông, được Ủy ban nhân dân Quận A xác nhận không tranh chấp. Sau khi Ủy ban nhân dân Quận A thực hiện việc niêm yết và có Tờ trình thì Ủy ban nhân dân Quận A đã cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đối với nhà, đất số 10/10 Bến Bình Đông cho ông Nhâm Quốc C. Căn cứ các tài liệu chứng cứ nêu trên có cơ sở kết luận cụ Lương T4 đã chuyển giao toàn bộ quyền sở hữu Nhà đất 10/10 Bến Bình Đông cho ông Cường.

[3] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ

mới để chứng minh. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa; Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các đương sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Nhâm Huệ N, sinh năm 1961; bà Nhâm Nhuận N1, sinh năm 1963 nên được miễn án phí theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bà Trương Mỹ K, bà Trương Lê C1 và bà Trương Quế A phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Trương Mỹ K;

Không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nhâm Huệ N, bà Nhâm Nhuận N1, bà Trương Lê C1 và bà Trương Quế A;

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm.

Áp dụng khoản 4 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính; Điều 612, Điều 613, Điều 650, Điều 651, Điều 652, Điều 660, Điều 688 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn bà Trương Mỹ K và yêu cầu độc lập của bà Nhâm Huệ N, bà Nhâm Nhuận N1, bà Trương Lê C1, bà Trương Quế A như sau:

-Tuyên hủy Giấy phép mua bán, chuyển dịch nhà cửa số 17/GPUB ngày 05/7/1988 do Ủy ban nhân dân Quận A cấp cho cụ Lương T4.

- Tuyên hủy Giấy Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở theo hồ sơ gốc số 05227/2003 ngày 20/11/2003 đã cấp cho ông Nhâm Quốc C và bà Huỳnh Thị Lệ T1.

- Tuyên hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số B0476116, số vào sổ cấp GCN: CH 02756 ngày 24/6/2013 do Ủy ban nhân dân Quận A cấp cho ông Nhâm Gia B.

- Công nhận nhà đất số 10/10 Bến Bình Đông, Phường 15, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh với diện tích 160m^2 vẫn là di sản thừa kế do cụ Nhâm T3 và cụ Lương T4.

- Công nhận bà Trương Mỹ K, bà Nhâm Huệ N, bà Nhâm Nhuận N1, bà Trương Lê C1 và bà Trương Quế A mỗi người được hưởng thừa kế bằng 1/15 giá trị Nhà đất 10/10 Bến Bình Đông tương đương 499.906.933 đồng.

2. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Trương Mỹ K, bà Trương Lê C1 và bà Trương Quế A, mỗi người phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo các biên lai thu số 0005429; biên lai thu số 0005431 và biên lai thu số 0005430 cùng ngày 04/7/2024 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nhâm Huệ N, bà Nhâm Nhuận N1 được miễn.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu HSVA (NTCL)(35).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hòa Hiệp